

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

An Lão, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2022/TLST-KDTM ngày 14 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Cổ phần Đ;

Địa chỉ: Số N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đoàn Quang H - Chuyên viên tố tụng khách hàng cá nhân - Phòng Quản lý khách hàng cá nhân - Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đ (theo Giấy uỷ quyền số 6411/UQ-PVB ngày 16 tháng 4 năm 2020).

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Hồng N, địa chỉ: Số A, tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về trách nhiệm trả nợ: Chị Phạm Thị Hồng N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 274/2018/HĐTD/PVB-CNHP-PGĐLKT ngày 20/6/2018 tính đến hết ngày 04/01/2022 là 657.858.597đ (sáu trăm năm mươi bảy triệu tám trăm năm mươi

tám nghìn năm trăm chín mươi bảy đồng); trong đó: Nợ gốc là 447.620.000đ (bốn trăm bốn mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), nợ lãi trong hạn là 127.281.271đ (một trăm hai mươi bảy triệu hai trăm tám mươi một nghìn hai trăm bảy mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 82.957.326đ (tám mươi hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi sáu đồng).

Chị Phạm Thị Hồng N phải tiếp tục trả tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 05/01/2022 theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số 274/2018/HĐTD/PVB-CNHP-PGĐLKT ngày 20/6/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo sự điều chỉnh biên độ lãi suất của Ngân hàng cho vay mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng.

2.2 Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp chị Phạm Thị Hồng N không trả được số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền đề nghị với Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 100m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 182, tờ bản đồ số 221-B-II, địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI526450, sổ vào sổ cấp GCN số CH00664/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 03/8/2017 cho chị Phạm Thị Hồng N

Trường hợp khi phát mại tài sản thế chấp, nếu tài sản gắn liền trên đất có những phần không nằm trong phạm vi quyền sử dụng 100m² đất thì chị Phạm Thị Hồng N có trách nhiệm tự tháo dỡ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp mà không đủ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì chị Phạm Thị Hồng N phải tiếp tục trả nợ số tiền gốc và lãi còn lại theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.3 Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Phạm Thị Hồng N nhận trả toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 15.157.172 (mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn một trăm bảy mươi hai đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã nộp tại biên lai số 0001146 ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định